|  |  |
| --- | --- |
|  PHÒNG GD&ĐT ĐIỆN BIÊN ĐÔNG**TRƯỜNG PTDTBT THCS PU NHI**Số:….../BC-PTDTBTTHCSPUN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Pu Nhi, ngày …. tháng 5 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023**

**Kính gửi: -** Phòng GD&ĐT Điện Biên Đông

 - Đảng ủy - HĐND – UBND Pu Nhi.

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU.**

**1. Việc thực hiện kế hoạch biên chế năm học.**

- Nhà trường đã thực hiệnđúng kế hoạch, thời gian biên chế năm học theo đúng Quyết định số: 1677/QĐ-UBND huyện Điện Biên Đông ngày 19 tháng 8 năm 2022 về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023 và các văn bản hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.

- Tổ chức xây dựng KHGD nhà trường và tổ chức thực hiện KHGD theo quy định

- Xây dựng KHGD cho từng môn học đặc biệt là đối với CTGDPT 2018 đối với khối 6,7 theo đúng văn bản hưởng dẫn và phù hợp với điều kiện nhà trường

- Tổ chức thực hiện giảng dạy, học tập đúng tiến độ, thời gian, biên chế năm học

**2. Xây dựng Kế hoạch Phát triển giáo dục.**

**2.1. Quy mô trường lớp nhà trường năm học 2022-2023:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Quy mô trường lớp** | **Số lớp** | **Số học sinh** | **Lớp 6** | **Lớp 7** | **Lớp 8** | **Lớp 9** |
| Đầu năm học 2022-2023 | 14 | 492 | 132 | 144 | 118 | 98 |
| Cuối năm học 2022-2023 | 14 | 488 | 132 | 143 | 115 | 98 |
| Tăng giảm |  | -4 | 0 | -1 | -3 | 0 |

- Huy động được tối đa (98,9%) học sinh TN TH vào học lớp 6; duy trì được học sinh của các khối năm học trước chuyển lớp. Số học sinh tăng so với năm học 2021-2022 là 5 học sinh;

\* Tồn tại:

- Tỷ lệ học sinh bỏ học, nghỉ học vẫn tồn tại những đã giảm so với năm học trước;

- Học sinh nghỉ học giữa chừng lấy chồng vẫn xảy ra ( 3 học sinh)

\* Nguyên nhân:

 Công tác phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ học sinh, giữa nhà trường và các tổ chức xã hội trong việc tham gia giáo dục học sinh còn nhiều hạn chế. Nhiều cha mẹ học sinh còn thờ ơ với việc học tập của con cái; chưa quan tâm hỗ trợ, có phương pháp giáo dục với con em mình; công tác vận động tuyên truyền, huy động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số của các ban ngành xã còn hạn chế, chưa phát huy tác dụng

- Một số thói quen, hủ tục và văn hóa lạc hậu của người dân vẫn ăn sâu vào đời sống nên ảnh hưởng đến việc duy trì sĩ số học sinh, đến tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần và chất lượng giảng dạy, học tập của thầy cô và nhà trường.Như: Cha mẹ nuông chiều con cái không đúng cách; học sinh yêu sớm, lấy vợ lấy chồng sớm; học sinh chưa coi trọng vấn đề học tập để phát triển cuộc sống; học sinh thiếu ước mơ, hoài bão về tương lai của …

- Nhà trường thiếu diện tích sân chơi, bãi tập, diện tích xây dựng do vậy khó quy hoạch xây dựng, tổ chức các hoạt động TDTT-VHVN; vui chơi thu hút học sinh; học sinh không có sân chơi ngoài giờ.

- Việc tuyên truyền, giáo dục học sinh các vấn đề về tảo hôn, hôn nhân cận huyết đã được quan tâm, chú trọng xong chưa làm chuyển biến thay đổi ý nghĩ, hành vi của học sinh

**2.2. Việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm năm học.**

**2.2.1. Nâng cao Chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí.**

 - Đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhà trường trong năm học. Nhà trường luôn tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được học tập nâng cao trình độ chuyên môn và tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn, tham gia chuyên đề,... để đội ngũ nhà giáo có cơ hội học hỏi, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, hiện nhà trường có 30/33 CBQL và GV đạt chuẩn ĐH còn 03 giáo viên đang theo học

- Về phát triển, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ: nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn thường xuyên dự giờ thăm lớp, thảo luận chuyên đề, tự dự giờ học hỏi chuyên môn ở ở các đồng nghiệp để nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Nhà trường đã tổ chức cho CBQL, GV, VN thực hiện tham gia đầy đủ các đợt bồi dưỡng do Bộ GD - ĐT tập huấn với Mô đun 6,7,8 của Chương trình GDPT năm 2018; 100% CBQL,CBGV tham gia đầy đủ, nghiêm túc, hoàn thành các mô đun BD. Ngoài ra còn tham gia nhiều đợt tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở, Phòng GD&ĐT.

- Xếp loại chất lượng giáo viên năm học 2022-2023: Giỏi cấp trường là 11, khá là 18; giói cấp huyện là 7; cấp tỉnh là 01

- Chất lượng xếp loại chuẩn giáo viên: Tôt 26, khá 06

- Chất lượng xếp loại viên chức: HTXSNV là 11; HTTNV là 29

- Việc hướng dẫn và tổ chức thực hiện các chế độ chính sách đối với giáo viên và cán bộ quản lí được thực hiện đầy đủ, đảm bảo các chế độ chính sách cho CBQL - CBGV-CNV.

**2.2.2. Chất lượng học sinh.**

- Nhà trường đã thực hiện tổ chức dạy học theo 2 chương trình: CTGDPT 2018 cho khối 6,7 và chương trình hiện hành cho học sinh khối 8,9

- Tổ chức thực hiện dạy học GDHN, GDĐP, HĐTN và các hoạt động giáodục kĩ năng sống cho học sinh

- Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày: 6 buổi/ tuần trong đo kết hợp dạy học chính khóa; dạy học thêm để phụ đạo, ôn tập kiến thức cho học sinh; chú trọng đến BD học sinh giỏi các cấp và ôn tập cho học sinh lớp 9 thi vào 10.

- Tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần đảm bảo đạt trung bình ( 97%), tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng là 04 giảm so với năm học 2021-2022

- Chất lượng giáo dục năm học 2022-2023, cụ thể như sau:

+ Hoc lực: Giỏi = 49/488= 10,1%; Khá = 106/488= 21,7%; TB = 235/488= 48,7%; Yếu = 5/488= 1,2%

+ Hạnh kiểm: 388/488= 79,5%; Khá = 83/488= 17%; TB=9/488= 2%; Yếu=5/488=1,2% .

Trong đó có: 49 HSG toàn diện; 25 HS giỏi các môn VH cấp trường; 03 HSG các môn VH cấp huyện.

\* Tồn tại:

- Về chất lượng giáo dục toàn diện nhà trường, năm học 2022-2023 nhà trường đã vượt chỉ tiêu về chất lượng giáo dục,về số học sinh đạt học lực giỏi, khá. Xong vẫn tồn tại học sinh bị hạnh kiểm yếu, học lực yếu; số lượng học sinh giỏi các môn văn hóa còn thấp, số lượng ít chưa tương xứng với tổng số lượng học sinh toàn trường , chưa đạt chỉ tiêu về học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh học sinh

\* Nguyên nhân:

- Một số nhỏ học sinh còn nghỉ học, chưa tham gia học tập đầy đủ nhất là nghỉ vào thứ 6, thứ 7

- Đa số học sinh chưa ham học, còn ham chơi nhất là sử dụng điện thoại; Đa số học sinh chưa có chí tiến thủ; thiếu ước mơ, mục tiêu, hoài bão và lí tưởng học tập, lý tưởng sống; ngại khó, ngại khổ trong học tập...Coi thường việc học tập với tương lai bản thân

- Công tác giáo dục đạo đức của học sinh vẫn còn nhiều bất cập, vẫn tồn tại những học sinh vi phạm đạo đức, vi phạm nội quy nhà trường, nội trú: như trộm đồ của nhau, trốn đi chơi, yêu đương trong trường, ăn lá ngón tự tử; chơi điện tử.

- Công tác BDHS giỏi chưa có nhiều sáng tạo, thay đổi, chưa phát huy hết được nội lực sẫn có của nhà trường về đội ngũ để đạt được mục tiêu đề ra.

**2.2.3. Cơ sở vật chất, trường lớp học.**

- Năm học 2022-2023, csvc nhà trường cơ bản vẫn đáp ứng được nhiệm vụ giáo dục của nhà trường. Đồng thời nhà trường cũng tăng cường tu sửa, làm mới hệ thống cơ sở vật chất phục vụ việc học tập, giảng dạy của thầy và trò; phục vụ sinh hoạt, ăn ở của học sinh bán trú: Như làm mới 03 phòng nội trú; xây kè cho khu nội trú, tu sửa nhà vệ sinh; tạo cảnh quan trường lớp.

**2.2.3. Công tác Bán trú .**

- Công tác Bán trú đã được nhà trường quan tâm xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học, việc thực hiện xây dựng củng cố csvc cho khu bán trú đã được đầu tư xây dựng. Hiện học sinh đã có được bố trí chỗ ăn nghỉ, cấp phát các đồ dùng sinh hoạt. Khu nhà ăn, nhà bếp, nhà vệ sinh, khu vui chơi, sinh hoạt sạch sẽ đảm bảo các nhu cầu tối thiểu ăn ở, vui chơi, học tập cho học sinh.

Việc tổ chức nấu ăn cho học sinh bán trú được thực hiện nghiêm túc đúng theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT và thỏa thuận với PHHS. Nhà trường đã thực hiện tốt việc đảm bảo vệ sinh ATTP; đảm bảo các chế độ ăn uống cho học sinh, thực hiện công khai các tài chính hàng tháng và cuối năm học.

Học sinh ăn ở nội trú đã đi vào nề nếp, có nhiều tiến bộ, khắc phục được việc ăn ở chật chội, thiếu thốn, tạm bợ, mất an toàn trật tự an ninh trường học. Học sinh đã yên tâm học tập, ăn ở tại trường.

Ngoài giờ học, học sinh được thầy cô giáo dục các kĩ năng lao động, được vui chơi, giải trí và bồi dưỡng, rèn luyện kĩ năng sống.

\* Tồn tại:

- Việc quản lí nội trú của nhà trường vẫn còn bất cập, vẫn có những nguy cơ cao xảy ra các vấn đề liên quan đến học sinh trong đó nổi cộm là vấn đề học sinh tự tử bằng lá ngón, học sinh yêu đương trong trường học, học sinh lấy vợ, lấy chồng sớm học sinh vi phạm các nội quy nội trú như trộm cắp, phá hỏng tài sản nhà trường.

- Việc giáo dục các kĩ năng sống, giáo dục giới tính, giáo dục pháp luật, giáo dục tâm lý học đường còn hạn chế và thiếu hiệu quả; học sinh thiếu hợp tác và tự bồi dưỡng kĩ năng sống, còn sống theo lối sống lề thói của bản làng, có những lối sống cổ hủ, thiếu văn minh và thiếu tích cực.

- Học sinh ăn ở còn trật trội do thiếu các phòng ở nội trú hệ thống nhà vệ sinh, sân chơi, hệ thống các thiết bị, dụng cụ cho khu nội trú chưa đáp ứng được nhu cầu ăn ở, sinh hoạt của học sinh do vậy gây kho khăn cho công tác khó quản lí, giáo dục học sinh.

**2.2.4.Việc tổ chức dạy học thêm .**

Nhà trường đã tổ chức dạy học thêm vào 3 buổi chiều/tuần nhằm phụ đạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng dạy học đối với học sinh khối 9.

\* Tồn tại:

- Số lượng học sinh tham gia học thêm còn ít, nhiều học sinh ngại khó, ngại khổ, lười học

**2.2.5. Công tác Phổ cập GD.**

Nhà trường đã tổ chức thực hiện xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng giai đoạn, từng năm đảm bảo bám sát các chỉ tiêu của huyện giao; đồng thời xây dựng cho phù hợp với điều kiện của xã. Định kì kiểm tra tiến độ thực hiện Kế hoạch PCGDđiều chỉnh kế hoạch; tăng cường huy động các đối tượng ngoài nhà trường theo học các lớp không chính quy để nâng cao đần tiêu chí đạt chuẩn. Kết quả cụ thể năm 2022 đạt được như sau:

- Xã duy trì đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 2 và phấn đấu đạt PCGDTHCS mức độ 3 vào tháng 10/2023 ( vượt sớm chỉ tiêu 2 năm so với kế hoạch giao)

**2.2.6. Công tác XHHGD.**

- Nhà trường đã làm tốt công tác XHHGD, huy động được sự quan tâm của các tổ chức, cá nhân nhất là cha mẹ học sinh tham gia vào hỗ trợ xây dựng csvc của nhà trường, quan tâm đến đời sống của học sinh. Cụ thể: Quyên góp quần áo, chăn chiếu, màn và nhiều vật dụng cho học sinh; huy động được xây dựng làm nhà bán trú cho học sinh; trao học bổng cho học sinh. Ước số tiền huy động để hỗ trợ học sinh và xây dựng CSVC nhà trường năm học 2022-2023 đạt 373.000.000 đồng.

**II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.**

**1. Kết quả đạt được**

Nhìn chung năm học 2022-2023, tập thể thầy và trò nhà trường có nhiều cố gắng, nỗ lực trong công tác giáo dục. Nhà trường vẫn thực hiện tốt nhiệm vụ phổ cập giáo dục trên địa bàn, giữ vững chuẩn PC GDTHCS của xã một cách bền vững; thực hiện huy động vận động tốt số trẻ em trong độ tuổi đến trường, tỷ lệ, số lượng học sinh ra lớp ngày càng đông, số lượng biên chế lớp học ổn định, biên chế học sinh tăng; kỉ cương trường lớp được đảm bảo hơn, nề nếp chuyên môn có những bước phát triển; công tác xây dựng và tu sửa cơ sở vật chất, khắc phục những yếu kém về cơ sở vật chất được quan tâm, đẩy mạnh, đáp ứng được nhu cầu học tập giảng dạy tối thiểu của thầy và trò.

Các hoạt động Đoàn, Đội được quan tâm chỉ đạo và đang có nhiều chuyển biến tích cực; nhiều hoạt động cho học sinh được tổ chức thường xuyên như các hoạt động ngoài giờ lên lớp; các hoạt động GDKNS, hoạt động trải nghiệm sáng tạo; hoạt động thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ...góp phần vào xây dựng nề nếp văn hóa nhà trường và nâng cáo chất lượng giáo dục thể chất, tâm hồn và đạo đức cho học sinh.

Tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần ổn định hơn, nề nếp học tập có những bước thay đổi và tiến bộ hơn những năm trước.

Các chỉ tiêu phát triển nhà trường đã thực hiện đúng kế hoạch; nhiều chỉ tiêu vượt so với kế hoạch như: biên chế học sinh của năm học ; chỉ tiêu huy động trẻ 11 tuổi vào học lớp 6; chỉ tiêu về chất lượng giáo dục.

**Bên cạnh đó công tác giáo dục của nhà trường còn bộc lộ những bất cập:**

- Tỷ lệ học sinh chuyên cần chưa đồng đều giữa các lớp, tỷ lệ học sinh bỏ học, nghỉ học giữa chừng còn sảy ra; chất lượng giáo dục mũi nhọn ( BDHSG) chưa tương xứng với ưu thế của nhà trường.

- Nề nếp ăn ở của học sinh nội trú chưa phát huy được thế mạnh, chưa đồng bộ với nề nếp học tập, hỗ trợ về giáo dục tư tưởng, đạo đức lối sống và học tập tại trường, vẫn tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn.

**2. Nguyên nhân của hạn chế:**

- Do điều kiện cơ sở vật chất nhà trường còn thiếu thốn chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu giảng dạy và học tập của thầy và trò đặc biệt là thiếu nhiều phòng học bộ môn, phòng chức năng; thiết bị dạy học; sân chơi bãi tập do đó học sinh còn thiếu tính thực hành, nhất là việc vận dụng kiến thức vào thực tiễn..

- Do ý thức, nhận thức của nhiều học sinh dân tộc hạn chế, chưa ham học, chưa có ý chí vươn lên trong học tập; gia đình thiếu quan tâm đến việc học tập của con phó mặc cho nhà trường về giáo dục con cái và chất lượng giáo dục.

- Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi gặp nhiều khó khăn do phần nhiều học sinh chưa nỗ lực trong công tác ôn luyện; ngại khó, ngại khổ.

- Nề nếp học tâp, sinh hoạt, ăn ở còn có bất cập: một phần do csvc chưa đáp ứng được, một phần do công tác quản lí, giáo dục chưa thực sự hiệu quả

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 của trường PTDTBTTHCS Pu Nhi. Kính đề nghị được sự quan tâm, chỉ đạo, đồng thuận của Phòng GD&ĐT, Đảng ủy chính quyền địa phương để nhà trường tiếp tục thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học tiếp theo.

***Nơi nhận:* HIỆU TRƯỞNG**

- PGD&ĐT, UBND xã để bc,

- Lưu VT.

***Hoàng Quốc Huy***